

## Phụ lục I

### DANH MỤC HỒ SƠ DỰ TUYỂN ĐỐI VỚI TỪNG CẤP HỌC, TRÌNH ĐỘ ĐÀO TẠO

(Kèm theo Quy chế tuyển sinh đi học nước ngoài ban hành kèm theo Thông tư số 06/2016/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

STT	Danh mục hồ sơ	Cấp học, trình độ dự tuyển					
		TH PT	TC	ĐH, CĐ	ThS	TS	TT, BD
1	Phiếu đăng ký dự tuyển (theo mẫu tại Phụ lục III).	✓	✓	✓	✓	✓	✓
2	Công văn của cơ quan cử dự tuyển (đối với ứng viên đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương).				✓	✓	✓
3	Bản sao hợp lệ các hợp đồng làm việc, quyết định tuyển dụng, chuyển chuyên công tác, sổ bảo hiểm xã hội (BHXH) (đối với người lao động hợp đồng). Trường hợp chưa có sổ BHXH thì thay bằng bảng lương gần nhất thể hiện có đóng BHXH; bảng kê quá trình đóng BHXH hoặc giấy chứng nhận về việc đóng BHXH có xác nhận của cơ quan công tác và cơ quan bảo hiểm xã hội.				✓	✓	✓
4	Cam kết tuyển dụng bằng văn bản của cơ quan nhà nước sau khi tốt nghiệp (đối với ứng viên chưa có cơ quan công tác nếu được quy định cụ thể tại thông báo tuyển sinh của chương trình học bổng).				✓	✓	✓
5	Bản sao hợp lệ giấy chứng minh nhân dân, thẻ căn cước công dân hoặc hộ chiếu phổ thông.	✓	✓	✓	✓	✓	✓
6	Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và xác nhận của cơ quan công tác (đối với ứng viên đang công tác tại cơ quan, đơn vị, địa phương).				✓	✓	✓
	Sơ yếu lý lịch có dán ảnh và xác nhận của Ủy ban nhân dân phường, xã hoặc của trường đang theo học (đối với ứng viên chưa có cơ quan công tác).	✓	✓	✓	✓	✓	✓
7	Bản sao hợp lệ văn bằng, học bạ, bảng điểm học tập theo thông báo tuyển sinh của từng chương trình học bổng.	✓	✓	✓	✓	✓	✓

8	Bản sao hợp lệ giấy chứng nhận được tuyển thẳng, giấy chứng nhận kết quả thi, giấy triệu tập trúng tuyển trình độ trung cấp, cao đẳng, đại học (đối với ứng viên dự tuyển đi học trung cấp, cao đẳng, đại học).		✓	✓			
9	Bản sao hợp lệ kết quả học tập có xác nhận của cơ sở giáo dục đang học đối với ứng viên tại thời điểm đăng ký dự tuyển trình độ đại học, cao đẳng đã học từ 01 học kỳ trở lên.			✓			
10	Giấy công nhận văn bằng (đối với ứng viên đã tốt nghiệp ở nước ngoài nay dự tuyển đi học trình độ cao hơn).	✓	✓	✓	✓	✓	✓
11	Bản sao hợp lệ chứng chỉ ngoại ngữ theo thông báo tuyển sinh của từng chương trình học bổng.	✓	✓	✓	✓	✓	✓
12	Bản sao hợp lệ bằng khen, giấy khen, văn bản hoặc giấy tờ chứng nhận các giải thưởng quốc tế, quốc gia hoặc tỉnh, thành phố và các công trình nghiên cứu khoa học đã được công bố, đạt giải thưởng,... (nếu có).	✓	✓	✓	✓	✓	✓
13	Bản sao văn bản tiếp nhận đào tạo, cấp học bổng toàn phần hoặc một phần của cơ sở giáo dục nước ngoài và cơ quan, tổ chức, cá nhân nước ngoài cấp (nếu có).	✓	✓	✓	✓	✓	✓
14	Giấy khám sức khỏe của cơ sở y tế có thẩm quyền xác nhận đủ (không đủ) điều kiện đi học nước ngoài.	✓	✓	✓	✓	✓	✓
15	Bản sao hợp lệ các giấy tờ thuộc đối tượng ưu tiên (nếu có) (giấy khai sinh đối với ứng viên là người dân tộc thiểu số, hộ khẩu thường trú đối với ứng viên thuộc đối tượng ưu tiên theo khu vực, giấy chứng nhận con liệt sĩ hoặc thẻ thương binh của bố mẹ đẻ).	✓	✓	✓	✓	✓	✓
16	Đề cương nghiên cứu đã được Chủ tịch Hội đồng khoa học và đào tạo của trường cử dự tuyển phê duyệt và xác nhận về khả năng chuyên môn của ứng viên.					✓	

17	Danh mục các công trình khoa học đã công bố, đề tài nghiên cứu khoa học đã và đang tham gia có xác nhận của cơ quan công tác.					✓	
18	Bản sao hóa đơn, chứng từ về việc nộp lệ phí dự tuyển (đối với chương trình học bổng quy định nộp lệ phí dự tuyển).	✓	✓	✓	✓	✓	✓
19	Các giấy tờ khác theo quy định cụ thể của chương trình học bổng.						

---

**Ghi chú:**

THPT: Trung học phổ thông

TC: Trung cấp

DH, CD: Đại học, cao đẳng

ThS: Thạc sĩ

TS: Tiến sĩ

TT, BD: Thực tập, bồi dưỡng